

(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 6101

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Công chiêng là loại nhạc khí của các dân tộc thuộc khu vực nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Nam Trung Bộ. D. Tây Nguyên.

Câu 2. Hiệp định khung về dịch vụ ASEAN (1995), Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (2009) là những văn kiện thể hiện nỗ lực của tổ chức ASEAN trong việc xây dựng Cộng đồng

- A. Giáo dục-Công nghệ. B. Kinh tế.
C. Văn hóa-Xã hội. D. Chính trị-An ninh.

Câu 3. Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965), quân dân miền Nam Việt Nam đã

- A. làm thất bại kế hoạch tập kích B52 của Mỹ ra miền Bắc nước ta.
B. hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.
C. đánh thắng chiến thuật trực thăng vận của Mỹ và quân đội Sài Gòn.
D. buộc Mỹ “xuống thang” đi đến đàm phán tại hội nghị Pari.

Câu 4. Phong trào Đồng Khởi (1959 - 1960) có ý nghĩa bước ngoặt đối với cách mạng miền Nam Việt Nam vì

- A. chuyển cách mạng từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.
B. buộc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Pari.
C. đánh dấu sự trưởng thành của quân giải phóng miền Nam Việt Nam.
D. buộc Mỹ phải tuyên bố xuống thang chiến tranh phá hoại ở miền Bắc.

Câu 5. Một trong những biểu hiện về vai trò quyết định nhất của cách mạng Bắc đối với sự nghiệp chống Mỹ cứu nước ở Việt Nam (1954 - 1975) là

- A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh mới của đế quốc Mỹ.
B. hoàn thành công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế.
C. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
D. đã bảo vệ vững chắc được căn cứ địa cách mạng lớn nhất của cả nước.

Câu 6. Một trong những bài học kinh nghiệm trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) tiếp tục được Đảng Lao động Việt Nam vận dụng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) là

- A. tranh thủ sự giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa từ những ngày đầu kháng chiến.
B. đưa đấu tranh ngoại giao trở thành một mặt trận ngay từ đầu cuộc kháng chiến.
C. phát huy sức mạnh chính trị tinh thần làm cơ sở cho mọi thắng lợi của kháng chiến.
D. kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, trong đó đấu tranh chính trị là quyết định.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là một trong những triển vọng của Cộng đồng ASEAN?

- A. Có tốc độ tăng trưởng kinh tế và phúc lợi xã hội cao nhất thế giới.
B. Có vai trò định hướng và quyết định tại tất cả các diễn đàn quốc tế.
C. Mức độ liên kết ngày càng chặt chẽ và sâu rộng trên cả ba trụ cột.
D. Có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước châu Á.

Câu 8. Một trong những nước tham gia Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. U-crai-na. B. Philippin. C. Hà Lan. D. Lào.

Câu 9. Chiến thắng trên sông Bạch Đằng năm 938 do Ngô Quyền lãnh đạo đánh thắng quân xâm lược nào sau đây?

- A. Nam Hán. B. Bắc Tống. C. Thanh. D. Minh.

Câu 10. Năm 1941, Mặt trận Việt Minh được thành lập đoàn kết các lực lượng yêu nước, nhằm thực hiện cứu nước, giải phóng dân tộc; Năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt; Năm 1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Những sự kiện trên phản ánh tư tưởng chỉ đạo nào sau đây của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam từ năm 1941 - 1975?

- A. Tập hợp lực lượng thông qua các mặt trận dân tộc phù hợp với yêu cầu từng giai đoạn cách mạng.
B. Các lực lượng tham gia mặt trận trên tinh thần tự nguyện, dưới sự chỉ đạo của các hội cứu quốc.
C. Mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập ở mỗi giai đoạn để thực hiện chức năng của một chính quyền.
D. Quá trình xây dựng mặt trận luôn có sự quản lý trực tiếp của nhà nước nhằm hóa giải mâu thuẫn giai cấp.

Câu 11. Về quản lý hành chính, năm 2007 để bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông, Chính phủ Việt Nam đã có hoạt động nào sau đây?

- A. Kí kết Bộ Quy tắc ứng xử các bên ở Biển Đông (COC).
 B. Quốc hội chính thức thông qua Luật biển Việt Nam.
 C. Thành lập thị trấn Trường Sa trực thuộc huyện đảo Trường Sa.
 D. Phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển.
- Câu 12.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về Trật tự thế giới hai cực Ianta (1945-1991)?
 A. Quan hệ quốc tế giữa hai siêu cường Mĩ và Liên Xô vừa đối đầu vừa kiềm chế lẫn nhau.
 B. Hội quốc liên là tổ chức đa phương toàn cầu vừa giám sát và duy trì trật tự thế giới.
 C. Các tổ chức khu vực và quốc tế ra đời đều có sự chi phối của cả hai siêu cường Xô - Mỹ.
 D. Các quốc gia vừa và nhỏ trở thành lực lượng trung tâm quyết định các vấn đề quốc tế.
- Câu 13.** Năm 1948, tổ chức nào sau đây công bố Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền ?
 A. Hội quốc liên.
 B. Quỹ tiền tệ quốc tế.
 C. Hội đồng tương trợ kinh tế.
 D. Liên hợp quốc.
- Câu 14.** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) kết thúc thắng lợi đã
 A. làm thất bại âm mưu xâm lược Việt Nam của Mỹ.
 B. làm trật tự thế giới hai cực I-an-ta hoàn toàn tan rã.
 C. mở ra kỉ nguyên đất nước được độc lập, thống nhất.
 D. góp phần vào chiến thắng chống chủ nghĩa thực dân.
- Câu 15.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về vai trò của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945?
 A. Ngăn chặn mọi âm mưu xâm lược của các thế lực ngoại xâm.
 B. Quyết định chính sách ngoại giao với các nước phương Tây.
 C. Góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa của đất nước.
 D. Khôi phục nền độc lập, xây dựng chế độ dân chủ.
- Câu 16.** Nội dung nào sau đây là một trong những hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1976 - 1999?
 A. Xây dựng quan hệ chính trị ổn định, phát triển số lượng thành viên.
 B. Thông qua *Hiến chương ASEAN*, xây dựng khuôn khổ hợp tác nội khối.
 C. Thành lập, bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động.
 D. Thông qua *Tuyên bố Bali II*, triển khai kế hoạch xây dựng cộng đồng ASEAN.
- Câu 17.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng kế hoạch Nava (1953 - 1954) của thực dân Pháp ở Đông Dương?
 A. Là kế hoạch thực hiện “lấn chiếm”, “bình định” để thay thế lực lượng cơ động trên chiến trường.
 B. Tăng cường quân viễn chinh, mở rộng quân đội tay sai nhằm giành thắng lợi quân sự quyết định.
 C. Là kế hoạch tiến công với nỗ lực cao nhất của Pháp không có sự viện trợ của Mĩ.
 D. Tìm giải pháp ngoại giao bước đầu tạo điều kiện cho Mĩ can thiệp vào Đông Dương.
- Câu 18.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950?
 A. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.
 B. Xoay chuyển cục diện trên bàn đàm phán.
 C. Nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
 D. Nhằm khai thông biên giới Việt - Trung.
- Câu 19.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954, quân và dân Việt Nam đã giành được thắng lợi quân sự nào sau đây?
 A. Việt Bắc.
 B. Ấp Bắc.
 C. Vạn Tường.
 D. Đồng Khởi.
- Câu 20.** Nhận định nào sau đây phản ánh **không** đúng về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968 của quân dân miền Nam Việt Nam?
 A. Mở ra địa bàn mới về đấu tranh quân sự, đập tan ý đồ xâm lược của Mĩ.
 B. Là đòn đánh bất ngờ góp phần quyết định chiều hướng của cuộc chiến tranh.
 C. Giúp miền Bắc trở lại hòa bình, vừa sản xuất và thực hiện nghĩa vụ hậu phương.
 D. Biểu hiện của sự kết hợp giữa khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.
- Câu 21.** Nhân tố nào sau đây tác động đến những xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh?
 A. Sự thay đổi tương quan lực lượng giữa các cường quốc.
 B. Liên Xô trở thành cường quốc về kinh tế, khoa học kĩ thuật.
 C. Quá trình phát triển thành hệ thống của chủ nghĩa xã hội.
 D. Sự bùng nổ của Cách mạng khoa học kỹ thuật lần 1.
- Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:**
 “1. Cơ hội rất tốt cho ta giành quyền độc lập đã tới.
 2. Tình thế vô cùng khẩn cấp. Tất cả mọi việc đều phải nhằm vào ba nguyên tắc:

- a) Tập trung - tập trung lực lượng vào những việc chính.
- b) Thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy.
- c) Kịp thời - kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội.
- 3. Mục đích cuộc chiến đấu của ta lúc này là giành quyền độc lập hoàn toàn.
- [...]

5. Đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê. Thành lập những ủy ban nhân dân ở những nơi ta làm chủ”.

(Nghị quyết Hội nghị toàn quốc Đảng Cộng sản Đông Dương từ ngày 14 đến ngày 15 - 8 - 1945, trích trong: Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 7, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 424 - 425).

Câu 22. Trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa bài học kinh nghiệm nào sau đây từ Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Tuân thủ luật pháp quốc tế, chủ trương giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- B. Xác định đấu tranh ngoại giao là mặt trận quyết định để bảo vệ quyền lợi quốc gia dân tộc.
- C. Nắm bắt tình hình trong nước và thế giới, kịp thời đề ra chủ trương phù hợp.
- D. Đề ra và thực hiện triệt để, đồng thời nhiệm vụ dân tộc và nhiệm vụ dân chủ.

Câu 23. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về mối quan hệ giữa thành thị và nông thôn trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Nông thôn là địa bàn xung yếu, thành thị là trận địa vững chắc.
- B. Thành thị mở rộng căn cứ địa còn nông thôn xây dựng hậu phương.
- C. Thành thị phát triển căn cứ địa, nông thôn xây dựng cơ sở chính trị.
- D. Nông thôn là trận địa vững chắc, thành thị là địa bàn xung yếu.

Câu 24. Một trong những nguyên tắc giành chính quyền được đề ra tại Hội nghị toàn quốc Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8 - 1945 là

- A. thỏa hiệp.
- B. hòa bình.
- C. tập trung.
- D. dân chủ.

Phần II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho tư liệu sau:

“Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam không những đã bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt, mà thời cơ để mở tổng tiến công và nổi dậy tại Sài Gòn-Gia Định đã chín muồi. Từ giờ phút này, trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân và dân ta đã bắt đầu [...] Cách mạng nước ta đang phát triển với nhịp độ “một ngày bằng hai mươi năm”. Do vậy, Bộ Chính trị quyết định: Chúng ta phải nắm vững thời cơ chiến lược, quyết tâm thực hiện tổng tiến công và nổi dậy, kết thúc thắng lợi chiến tranh giải phóng trong thời gian ngắn nhất. Tốt hơn cả là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 năm nay, không để chậm. Phải hành động “thần tốc, táo bạo, bất ngờ””.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Điện của Bộ Chính trị, ngày 1-4-1975: Về xúc tiến gấp kế hoạch tổng tiến công và nổi dậy ở Sài Gòn- Gia Định, lập Ban Chỉ huy và Đảng ủy mặt trận Sài Gòn, trích trong: Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 36, NXB Chính trị Quốc gia, 2004, tr.95).

a) Sau thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên và chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Bộ Chính trị chủ trương kết thúc cuộc kháng chiến trong tháng 4 để xoay chuyển cục diện trên bàn đàm phán.

b) Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 và Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 đã phát huy cao nhất sức mạnh nội lực, đánh dấu sự ra đời, phát triển của truyền thống yêu nước Việt Nam.

c) “trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân và dân ta” được nhắc đến trong tư liệu trên là Chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định.

d) Chủ trương của Bộ Chính trị được đề ra trong bối cảnh thế và lực cách mạng ở miền Nam áp đảo, Mỹ và Chính quyền Ngô Đình Diệm phản ứng yếu ớt, từng bước đầu hàng.

Câu 2. Cho tư liệu sau:

Tư liệu 1: “Các nước Đông Nam Á có trách nhiệm chính trong việc tăng cường ổn định kinh tế và xã hội của khu vực và bảo đảm sự phát triển đất nước hoà bình và tiến bộ, quyết tâm bảo đảm sự ổn định và an ninh không có sự can thiệp từ bên ngoài dưới bất kì hình thức hoặc biểu hiện nào”.

(Tuyên bố Băng Cốc, ngày 8 - 8 - 1967)

Tư liệu 2: “Quyết tâm sử dụng những cố gắng cần thiết bước đầu để bảo đảm việc công nhận và tôn trọng Đông Nam Á là một khu vực hoà bình, tự do và trung lập, không có sự can thiệp dưới bất kì hình thức và phương cách nào của các nước ngoài khu vực. Các nước Đông Nam Á cần phối hợp nỗ lực nhằm mở rộng các lĩnh vực hợp tác để góp phần tăng cường sức mạnh, tình đoàn kết, mối quan hệ gắn bó hơn nữa”.

(ASEAN, Tuyên bố về khu vực hoà bình, tự do và trung lập, ngày 27-11-1971)

a) Tư liệu 2 phản ánh một trong những mục đích của ASEAN là xây dựng Đông Nam Á trở thành khu vực hoà bình, tự do và trung lập.

b) *Tuyên bố về khu vực hòa bình, tự do và trung lập* thể hiện sự thích ứng của tổ chức ASEAN trong bối cảnh Mỹ mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

c) Từ *Tuyên bố Băng Cốc* năm 1967 đến *Tuyên bố về khu vực hòa bình, tự do và trung lập* năm 1971, ASEAN đã xây dựng hoàn thiện nguyên tắc hoạt động của tổ chức.

d) *Tuyên bố Băng Cốc* là văn kiện quan trọng của tổ chức ASEAN, được đưa ra sau khi tổ chức này chính thức đi vào hoạt động.

Câu 3. Cho thông tin, tư liệu sau:

Từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951, Đảng Cộng sản Đông Dương đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ II tại Chiêm Hóa (Tuyên Quang), Đại hội nêu rõ: “Nhiệm vụ cơ bản hiện nay của cách mạng Việt Nam là đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc, xoá bỏ những tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.[...] nhiệm vụ chính trước mắt là hoàn thành giải phóng dân tộc. Cho nên lúc này phải tập trung lực lượng vào việc kháng chiến để quyết thắng quân xâm lược”.

(Văn kiện đại hội Đảng lần thứ II, NXB Chính trị Quốc gia, 2001, tr.19)

a) Chủ trương được đưa ra tại Đại hội đại biểu lần thứ II thể hiện sự nhạy bén và linh hoạt trong việc thay đổi nhiệm vụ chiến lược của Đảng để phù hợp với hoàn cảnh mới.

b) Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2-1951) đã xác định những nhiệm vụ cơ bản trong tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội.

c) Tư liệu cho biết nhiệm vụ chính trước mắt của cách mạng Việt Nam là hoàn thành giải phóng dân tộc.

d) Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương diễn ra trong bối cảnh Mỹ can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương và tăng cường đưa quân viễn chinh hỗ trợ cho quân Pháp.

Câu 4. Cho bảng thông tin sau:

Thời gian	Sự kiện
1945 - 1970	Trật tự thế giới hai cực Ianta xác lập và phát triển.
1972	Mĩ và Liên xô kí Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM), Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT I).
1991	Trật tự 2 cực Ianta sụp đổ.
1992	Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) ra đời.
1996	Diễn đàn hợp tác kinh tế Á-Âu (ASEM) thành lập.
2010	Trung Quốc vươn lên thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sau Mỹ.

a) Theo bảng thông tin *Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM), Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT I)* là những sự kiện đánh dấu sự xác lập của trật tự hai cực Ianta.

b) Mỹ, Liên xô, Trung Quốc là những trung tâm quyền lực ngày càng vươn lên khẳng định sức mạnh về kinh tế, quân sự, chính trị đối với thế giới từ sau năm 1991.

c) Từ những năm 90 của thế kỉ XX các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực được hình thành, phát triển là biểu hiện của xu thế đa cực.

d) Một trong những nguyên nhân sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta là tác động của xu thế toàn cầu hóa và ảnh hưởng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

----- **HẾT** -----